| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIA LÂM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>Số 430/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br><br>*Gia Lâm, ngày 25 tháng 10 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 428/2022/TLST–HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022, về việc: Ly hôn, con chung giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Chị Lê Thị T, sinh năm 1990*;*
ĐKHKTT: Thôn Y, xã D, huyện G, thành phố H.

*Bị đơn*: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1990;
ĐKHKTT: Thôn T, xã D, huyện G, thành phố H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Thế

H.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Lê Thị T và anh Nguyễn Thế H, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị T và anh H xác nhận anh và chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 02/6/2021.

Giao cháu Bảo N cho chị T là mẹ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc kể từ tháng 10 năm 2022, tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con của anh Nguyễn Thế H cho chị Lê Thị T đến khi cháu Bảo N trưởng thành đủ 18 tuổi, hoặc khi có sự thay đổi khác về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Thế H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Chị T và anh H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Chị T và anh H không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị T chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0073565 ngày 17/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Hoàn trả chị T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Thị Ngân**

**Nơi nhận:**
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
-UBND xã D (GCNKH số 14 ngày 22/3/2021);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.